

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 62/2017/HSST
Ngày 11/7/2017.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Mai Thị Huệ.

2/ Ông Nguyễn Văn Phước.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Bùi Thị Bích Hồng.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
tham gia phiên tòa:* Ông Trần Tiến Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 11/7/2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 64/2017/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Duy P** (tên gọi khác: không), sinh năm 1988.

Nơi đăng ký NKTT: ấp A, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: như trên.

Trình độ văn hóa: 08/12. Nghề nghiệp: không.

Con ông Lê T, sinh năm 1962 và bà Diệp Thị L, sinh năm 1962. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai, có vợ tên Mai Thị T và 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 09/9/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo.

Bị bắt tạm giữ, chuyển tạm giam từ ngày 16/9/2016 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Mã Thiên V, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp S, xã B, huyện L, Đồng Nai.

- Anh Lê Viết T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Phạm Quốc T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp B, xã H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Lê Đắc S, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp A, xã H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Vũ Đức H, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp C, xã H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo, anh T có mặt; chị S, anh V, anh S, anh H, anh T vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Duy P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lê Duy P là người sống lang thang và không có nghề nghiệp ổn định. Lúc 12 giờ 30 phút ngày 13/8/2016, P đang ngồi ở quán cà phê của bạn gái tên Bạch Thị Lệ H ở ấp D, xã L, huyện L thì gặp chị Nguyễn Thị S là người quen. P hỏi mượn xe chị S để đi công việc, chị S đồng ý giao xe mô tô biển số 60C1-593.60 cho P mượn. Sau khi mượn được xe, P đi đến tiệm bán cá ở xã M chơi, khi mở cốp xe thấy trong cốp có giấy tờ xe, P nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. P đem xe đến tiệm cầm đồ “Hà Tịnh” do Trần Thị Hồng H làm chủ ở xã P, huyện L cầm cố với giá 11.000.000đ. Qua ngày hôm sau, P kê Lê Viết T đến chuộc xe ra rồi bán xe mô tô trên cho T với giá 12.500.000đ. Khi bán xe cho T, P nói xe của em họ, có giấy tờ xe và nói sẽ đưa giấy tờ mua bán xe cho người em ký nên T đồng ý mua. Số tiền bán xe P tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày (không nhớ rõ) tháng 8/2016, T bán xe mô tô trên cho anh Phạm Quốc T với giá 13.000.000đ. Ngày 30/8/2016, T bán xe mô tô trên cho anh Lâm Hoàng Th với giá 14.200.000đ. Ngày 20/9/2016, Th bán xe mô tô trên cho anh Lê Đắc S (chủ tiệm cầm đồ Quốc S) với giá 14.200.000 đ. Ngày 22/9/2016, Lê Đắc S bán xe mô tô trên cho anh Vũ Đức H với giá 14.800.000đ. Đến ngày 16/9/2016 P đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội. (Bút lục số 12-17, 20-23).

Tại bản kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 87/KL. ĐGTSTT ngày 07/9/2016, Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện L kết luận: một xe mô tô nhãn hiệu Honda wave biển số 60C1-593.60 trị giá 9.500.000đ.

Vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave biển số 60C1-593.60 đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu.

Trước cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, Lê Duy P đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập tại hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 63/VKS-HS ngày 30 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Lê Duy P về tội danh: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 140 của BLHS.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo điều khoản nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo P từ 10 đến 12 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người bị hại.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Duy P khai nhận: Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 13/8/2016, tại quán cà phê của chị Bạch Thị Lê Hằng thuộc ấp D, xã L, huyện L, Lê Duy P đã mượn xe mô tô biển số 60C1-593.60 của chị Nguyễn Thị S để đi công việc. Quá trình sử dụng xe, P phát hiện trong cốp xe có giấy tờ xe nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt để lấy tiền tiêu xài.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 63/VKS-HS ngày 30 tháng 5 năm 2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo Lê Duy P về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1, Điều 140 của BLHS là có căn cứ pháp luật.

Bị cáo P là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, có khả năng nhận thức pháp luật, biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là trái quy định của pháp luật. Sau khi mượn được xe của chị Nguyễn Thị S, bị cáo P phát hiện trong xe có giấy tờ, do muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ sức lao động, bị cáo đã mang xe của chị S đi cầm cố và bán cho người khác lấy 12.500.000đ tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của người khác, là khách thể bảo vệ của pháp luật hình sự. Hành vi của bị cáo đã làm giảm lòng tin giữa người với người trong cuộc sống và làm xấu đi tình cảm đạo đức của con người. Hơn nữa, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về hành vi “Cố ý gây thương tích”, bị cáo không biết tu sửa bản thân để trở thành người tốt mà tiếp tục phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, đồng thời cũng để răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú, gia đình bị cáo đã bồi thường cho người bị hại và được người bị hại làm đơn bãi nại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Sau khi cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Đối với Lê Viết T, Phạm Quốc T, Lê Đắc S, Vũ Đức H có hành vi mua bán xe mô tô 60C1-593.60 nhưng không biết đây là xe mô tô do Lê Duy P chiếm đoạt của chị S mà có nên Cơ quan điều tra không khởi tố là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét giải quyết. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Lê Đắc S, Lê Viết T, Phạm Quốc T cùng nhau trả tiền cho anh Vũ Đức H không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave biển số 60C1-593.60 là của anh Mã Thiên V, chị S đã trả cho anh V số tiền 14.000.000đ, anh V đã làm giấy ủy quyền cho chị S quản lý nên Cơ quan Công an huyện Long Thành đã thu hồi trả lại xe cho chị S là phù hợp.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Duy P phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 140; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Lê Duy P 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16/9/2016.

Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí Hình sự sơ thẩm: bị cáo phải nộp 200.000đ.

Bị cáo, anh Tuấn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị S, anh T, anh V, anh S, anh H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Long Thành;
- Chi cục THA DS H. Long Thành;
- Bị cáo, DS;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Đình Trung